

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2020

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG

(Kèm theo quyết định số 103/QĐ-CDKTKT ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề: Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)

Mã ngành, nghề: 6480202

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp trung cấp cùng ngành Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm) và Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc Có giấy xác nhận đã hoàn thành các môn văn hóa THPT theo thông tư 16/TT-BGD của Bộ Giáo dục và đào tạo.

**Thời gian đào tạo:** 1,5 năm (3 HK)

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình liên thông ngành Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm) bậc Cao đẳng được xây dựng và triển khai nhằm mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin có phẩm chất đạo đức, tư duy, có kiến thức, có phương pháp làm việc và kỹ năng thích hợp để làm việc trong lĩnh vực ứng dụng phần mềm, nắm vững kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các phần mềm ứng dụng hay lập trình hiện nay, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin trong xã hội.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

##### 1.2.1. Kiến thức:

###### 1.2.1.1. Kiến thức đại cương

- Nắm được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN, pháp luật của Nhà nước Việt Nam.
- Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam.
- Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới.

###### 1.2.1.2 Kiến thức chuyên ngành

- Trình bày được những kiến thức chuyên ngành công nghệ thông tin; các kiến thức cơ bản về máy tính; các nguyên lý về thiết kế cơ sở dữ liệu; các ngôn ngữ lập trình, thiết kế và quản lý Website.
- Trình bày được các nguyên lý thiết kế, tư duy giải thuật để xây dựng một ứng dụng phần mềm. Sử dụng các kỹ thuật thiết kế hướng đối tượng như kế thừa, đa hình...
- Trình bày được cách sử dụng thẻ html thiết kế website và quản trị được trang web.
- Trình bày được cách sử dụng mã nguồn mở bootstrap tạo được giao diện bố cục trang web.





- Mô tả được cách quản lý theo hướng đối tượng, theo từng thực thể.
- Giải thích được các khái niệm về ứng dụng thương mại điện tử.
- Phân biệt được các phương pháp thiết kế phần mềm, phương pháp luận trong lập trình hướng đối tượng.
- Trình bày được cách tạo ra các ứng dụng quản lý trên nền Windows Application và web Application.
- Vận dụng kiến thức phát triển các chương trình ứng dụng trên windows và web.
- Tạo được các trang web động tương tác với cơ sở dữ liệu theo hướng lập trình ở môi trường Windows.
- Thiết kế và xây dựng các phần mềm quản lý, phần mềm theo nhu cầu riêng của các doanh nghiệp.

### 1.2.2. Kỹ năng:

#### 1.2.2.1. Kỹ năng cứng

- Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để giải quyết các lỗi trong quá trình sử dụng công cụ phần mềm.
- Ứng dụng bảo mật được trên hệ quản trị cơ sở dữ liệu.
- Lập trình trên máy tính với các phần mềm môi trường Windows, web.
- Ứng dụng trên thiết bị di động viết được các ứng dụng vừa và nhỏ.
- Xây dựng và quản lý các chương trình ứng dụng quản lý chuyên dụng.
- Ứng dụng viết được trang website phục vụ cho công ty vừa và nhỏ.

#### 1.2.2.2. Kỹ năng mềm

- Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp cơ bản trong tìm kiếm việc làm và hòa nhập vào được môi trường làm việc khác nhau.
- Lập được kế hoạch và điều phối thực hiện công việc cho bản thân hoặc cho nhóm cùng thực hiện hoàn thành công việc được giao.
- Lập trình - Làm việc nhóm và điều hành nhóm công tác.
- Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp đạt trình độ tương đương B1 (khung năng lực 6 bậc của Việt Nam).
- Đạt chứng nhận Kỹ năng mềm.

### 1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Rèn luyện được tác phong công nghiệp, trung thực trong công tác.
- Không ngừng học tập và sáng tạo trong công việc.
- Tự chịu trách nhiệm trước những công việc của bản thân.
- Phát huy được sự sáng tạo làm việc theo nhóm.
- Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức kỷ luật, yêu nghề.
- Luôn tích cực phát huy khả năng tự chịu trách nhiệm với các dự án được đảm nhiệm, phân bổ thời gian hợp lý và hoàn thành đúng tiến độ đã được ký kết.

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đảm nhận một số vị trí việc làm như:

- Quản trị viên các phần mềm ứng dụng quản lý
- Lập trình viên phát triển các ứng dụng quản lý



- Nhân viên thiết kế và quản trị website
- Nhân viên tư vấn, triển khai các ứng dụng quản lý

## 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 18
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 42 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 210 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 780 giờ
  - + Khối lượng các môn học, mô đun bắt buộc: 780 giờ
  - + Khối lượng các môn học, mô đun tự chọn: 165 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 331 giờ; Thực hành, thực tập: 633 giờ, kiểm tra: 26 giờ

## 3. Nội dung chương trình:

Mã môn học/mô đun	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập	Thi/Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>10</b>	<b>210</b>	<b>61</b>	<b>135</b>	<b>14</b>
MH3108020	Giáo dục Chính trị	2	45	16	26	3
MH3109021	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	30	14	14	2
MH3109106	Giáo dục thể chất	1	30	2	26	2
MH3108104	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH3101202	Tin học	1	30	0	27	3
MH3101207	Tiếng Anh 2	3	60	20	37	3
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>32</b>	<b>780</b>	<b>282</b>	<b>498</b>	<b>12</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>11</b>	<b>210</b>	<b>120</b>	<b>84</b>	<b>6</b>
MH3101302	Cấu trúc dữ liệu	3	60	30	28	2
MH3101316	Thiết kế và quản trị website	4	75	45	28	2
MH3101317	Lập trình hướng đối tượng	4	75	45	28	2
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>18</b>	<b>510</b>	<b>120</b>	<b>386</b>	<b>4</b>
MH3101320	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	60	30	28	2
MH3101324	Xây dựng ứng dụng với ASP.NET	4	75	45	28	2
MĐ3101329	Khóa luận tốt nghiệp	5	105	45	60	0
MĐ3101926	Thực tập tốt nghiệp	6	270	0	270	
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn (Chọn 1 mô đun)</b>	<b>3</b>	<b>60</b>	<b>30</b>	<b>28</b>	<b>2</b>
MĐ3101325	Quản lý dự án Công nghệ thông tin	3	60	30	28	2
MH3101321	Lập trình trên thiết bị di động cơ bản	3	60	30	28	2
MĐ3101327	Thương mại điện tử	3	60	30	28	2
<b>II.4</b>	<b>Môn học, mô đun thay thế môn khóa luận tốt nghiệp</b>	<b>5</b>	<b>105</b>	<b>45</b>	<b>56</b>	<b>4</b>
MĐ3101328	Xây dựng phần mềm quản lý	3	60	30	28	2
MĐ3101329	Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động	2	45	15	28	2
<b>Tổng cộng</b>		<b>42</b>	<b>990</b>	<b>331</b>	<b>633</b>	<b>26</b>

**4. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học (đính kèm)**

**5. Hướng dẫn sử dụng chương trình:** chương trình đào tạo theo hình thức tín chỉ

5.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo Quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.2. Tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình môn học, mô đun.

5.3. Thực tập tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

+ Người học phải tích lũy trên 15 tín chỉ chuyên ngành (không tính các môn chung) trở lên mới được đi thực tập tốt nghiệp.

+ Đối với môn khóa luận tốt nghiệp yêu cầu người học phải đạt trung bình các môn tính đến hết học kỳ 2 phải đạt xếp loại khá trở lên (>7.0) và không còn nợ môn ngược lại người học phải học 2 môn thay thế cho khóa luận tốt nghiệp.

+ Người học hết chương trình đào tạo và thỏa mãn các điều kiện được quy định tại quy chế đào tạo hiện hành thì mới được xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp (*trình độ cao đẳng*) và các qui định liên quan để xét cấp bằng tốt nghiệp và công nhận “*Danh hiệu kỹ sư thực hành*” theo qui định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

5.4. Các chú ý khác:

Ngoài những môn học trong chương trình đào tạo, người học cần phải học bổ sung các môn học như sau nhằm đảm bảo chuẩn đầu ra theo quy định:

- Tiếng Anh: Học Tiếng Anh 3 và Tiếng Anh 4 hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh tương đương B1 (theo khung năng lực 6 bậc Châu Âu).

- Kỹ năng mềm: Tham gia lớp bồi dưỡng Kỹ năng mềm và được cấp Chứng nhận Kỹ năng mềm

PHÒNG  
CÔNG  
TẮT  
THUẬT  
HỒ  
SƠ  
KINH  
TẾ

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT - KT

TRƯỞNG KHOA



TS. Phạm Đức Khiêm

*Hồ Văn Nhất*

*Lê Như Dữ*